

UBND PHƯỜNG LÝ VĂN LÂM
HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ CTCPL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-HĐĐGCTCPL

Phường Lý Văn Lâm, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá chuẩn
tiếp cận pháp luật phường Lý Văn Lâm**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ Tư pháp về Hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật phường Lý Văn Lâm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng, Cơ quan Thường trực của Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc của Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND phường;
- Thành viên HĐ ĐG CTCPL phường theo Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND phường;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Chuyên viên (Cần, Linh);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Đặng Văn Nam

UBND PHƯỜNG LÝ VĂN LÂM
HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ CTCPL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật

Phường Lý Văn Lâm

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐĐGCTCPL ngày /3/2026
của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật phường)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, mối quan hệ công tác và hoạt động của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật phường (sau đây gọi tắt là Hội đồng), Thư ký của Hội đồng và một số biện pháp bảo đảm hoạt động của Hội đồng.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thành viên Hội đồng; Thư ký của Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số theo biểu quyết của thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp hoặc thành viên Hội đồng phải gửi ý kiến bằng văn bản khi được lấy ý kiến.

2. Cuộc họp Hội đồng được tiến hành khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên tham dự. Tại cuộc họp, thành viên Hội đồng tư vấn, thẩm định, thông qua các nội dung cần xin ý kiến Hội đồng. Kết quả cuộc họp được lập thành biên bản có chữ ký xác nhận của người chủ trì cuộc họp Hội đồng và Thư ký Hội đồng.

3. Các thành viên Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ được phân công, theo chức năng do pháp luật quy định.

4. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, hoạt động của Hội đồng phải bảo đảm dân chủ và hiệu quả.

Chương II

NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 3. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều phối hoạt động chung và triệu tập, chủ trì cuộc họp Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Hội đồng

Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ chủ trì cuộc họp và thực hiện các công việc do Chủ tịch Hội đồng ủy quyền khi vắng mặt.

Điều 5. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng

1. Thẩm định, tham gia ý kiến về hồ sơ, chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu để phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;
2. Tư vấn các sáng kiến, giải pháp và việc tổ chức thực hiện các sáng kiến, giải pháp đối với các tiêu chí, chỉ tiêu;
3. Tham dự đầy đủ cuộc họp Hội đồng. Trường hợp không thể tham dự cuộc họp mà có lý do chính đáng thì phải gửi ý kiến bằng văn bản về các nội dung quy định tại khoản 1, 2 cho Văn phòng HĐND và UBND phường tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

Chương III HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Chế độ họp

Cuộc họp Hội đồng được tiến hành khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên tham dự. Tại cuộc họp, thành viên Hội đồng tư vấn, thẩm định, thông qua các nội dung cần xin ý kiến Hội đồng. Kết quả cuộc họp được lập thành biên bản có chữ ký xác nhận của người chủ trì cuộc họp Hội đồng và Thư ký Hội đồng.

Điều 7. Mối quan hệ công tác giữa Hội đồng, thành viên Hội đồng và Văn phòng HĐND và UBND phường

1. Hội đồng, thành viên Hội đồng với Văn phòng HĐND và UBND phường là mối quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo đảm thông suốt giữa thành viên Hội đồng với Văn phòng HĐND và UBND phường.
2. Văn phòng HĐND và UBND phường là cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Hội đồng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ sau đây:
 - a) Đề nghị thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật;
 - b) Bảo đảm sự phối hợp, trao đổi thông tin giữa thành viên Hội đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;
 - c) Chuẩn bị tài liệu, nội dung cuộc họp Hội đồng và gửi các thành viên Hội đồng chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc họp;
 - d) Tiếp thu, hoàn thiện các tài liệu trong hồ sơ đề nghị công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổng hợp hồ sơ, hoàn chỉnh hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét, quyết định.
 - đ) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai hoặc báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả, xử lý hạn chế, tồn tại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu;

e) Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu phục vụ theo quy định của pháp luật về văn thư, lưu trữ.

Điều 8. Mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân với Hội đồng và cơ quan, tổ chức có liên quan

1. Tổ chức thực hiện việc đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong phạm vi quản lý; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định.

2. Các phòng chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu Hội đồng đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại cơ quan, đơn vị theo quy định.

3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch là đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện việc đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

Điều 9. Chế độ báo cáo, thông tin

1. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân phường, Hội đồng báo cáo tình hình hoạt động và kết quả đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn và những đề xuất, kiến nghị về công tác xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Chế độ báo cáo, thông tin phải bảo đảm kịp thời, đúng nội dung yêu cầu, giữ mối liên hệ phối hợp, trao đổi chặt chẽ giữa thành viên Hội đồng với Văn phòng HĐND và UBND phường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 10. Trụ sở, con dấu

Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của UBND phường, Phó Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan./.